

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 13/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Trường Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Đức Trường.**
- Bà Võ Thị Diệp.**

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Kim Xoa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/HSST-QĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023; đối với:

* **Bị cáo:** Nguyễn Trường G (Ba Lé) - sinh ngày 11/02/1999; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1970 và bà Trần Thị Kim Ú - sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không có; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 30/9/2022 (đã chấp hành xong ngày 03/11/2022); Về nhân thân: Ngày 27/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong ngày 03/12/2020), ngày 08/6/2021 bị Công an xã P, huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong ngày 17/7/2021); Tạm giữ ngày 08/01/2023, đến ngày 17/01/2023 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần).

* Người làm chứng:

1. **Chế Văn Ý** - sinh năm 1989; Nơi cư trú: **Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp** (vắng mặt).
2. **Võ Thanh T1** - sinh năm 2000; nơi cư trú: **Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp** (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Nguyễn Trường G** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 08/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện C** kết hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh Đ** và **Công an xã P, huyện C** tiến hành tuần tra trên tuyến **Quốc lộ C** thuộc địa bàn **huyện C**, khi đến trước cửa hàng bán xăng, dầu “Thái Nhân” thuộc địa phận **ấp C, xã P, huyện C**, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu SONIC không rõ biển số do đối tượng tên Nhí điều khiển chở **Nguyễn Trường G** đang dừng lại chờ đổ xăng, thấy có dấu hiệu nghi vấn nên tổ công tác tiến hành kiểm tra, đối tượng tên Nhí hoảng sợ nên điều khiển xe mô tô chạy đi bỏ lại **Nguyễn Trường G**. Lúc này, tay trái của **G** có cầm điện thoại di động nokia màu đen và bọc nylon màu trắng bên trong có chứa ma túy, sợ bị bắt nên **G** liền ném điện thoại và bọc ma túy xuống đất cách vị trí **G** đứng khoảng một mét. Qua kiểm tra, bọc nylon màu trắng kích thước 03 x 02cm, hàn kín bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. Tạm giữ vật chứng và tài sản có liên quan gồm: bọc nylon màu trắng kích thước 03 x 02cm, hàn kín bên trong có các tinh thể rắn màu trắng bỏ vào bì thư màu trắng được dán kín ký hiệu 01, có đóng dấu hình tròn, mực màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện C** có chữ ký ghi họ tên của **Trương Phước T2, Nguyễn Trường G, Chế Văn Ý, Võ Thanh T1**; điện thoại di động nhãn hiệu nokia màu đen, số imei: 356713057350157, kèm theo sim số 0869852535 và số tiền 20.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 50 ngày 10/01/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Đ** kết luận: Tinh thể rắn chứa trong bọc nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong bì thư ký hiệu 01 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,460 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo **G** khai nhận nguồn gốc ma túy đã nêu trên do **G** mua của một người đàn ông tên “Lộc”, không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực chợ **Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp**. **G** mua về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSHCL ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo **Nguyễn Trường G** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi

phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trường G** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trường G** với mức án tù 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy: Bì thư có dán niêm phong số 16, ngày 08/01/2023, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, có các chữ ký ghi họ tên của **Lê Minh V**, **Nguyễn Thành T3**, **Trương Phước T2**, **Nguyễn Trường G**; Trả lại cho **Nguyễn Trường G** điện thoại di động nhãn hiệu nokia màu đen, số imei: 356713057350157, kèm theo sim số 0869.852.535 và số tiền 20.000 đồng.

* Bị cáo **Nguyễn Trường G** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận gì đối với Luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện C**, Điều tra viên, Viện kiểm sát **huyện C**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo **Nguyễn Trường G** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 15/CT-VKSHCL ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,460gam, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và đã bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang vào lúc 15 giờ ngày 08/01/2023 tại **Cửa hàng X** thuộc địa phận **ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp**.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra vụ án.

[4] Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng các chất ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[6] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Trường G** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; do đó, khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

[10.1] Đối với 0,395 gam khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 16, ngày 08/01/2023 là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu nokia màu đen, kèm theo sim có số điện thoại 0869852535 và số tiền 20.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát **huyện C** về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trường G** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trường G** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023).

2. Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong số 16, ngày 08/01/2022 có đóng dấu hình tròn màu đỏ của **Phòng K Công an tỉnh Đ**, có chữ ký của **Lê Minh V**, **Nguyễn Thành T3**, **Nguyễn Trường G**, **Trương Phước T2**, bên trong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,395 gam còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Trường G**: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng có số imei 356713457250137 cùng sim điện thoại số 0869.859.535 (số trên sim: 8401190150833004) và số tiền 20.000 đồng được niêm phong trong bì thư có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** có chữ ký của **Trương Phước T2**.

(Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo **Nguyễn Trường G** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Trường Chinh